

Phần 2. YÊU CẦU VỀ KỸ THUẬT

Chương V. YÊU CẦU VỀ KỸ THUẬT

1. Yêu cầu về kỹ thuật

1.1 Giới thiệu chung về dự án, gói thầu

- Tên Chủ đầu tư: Nhà khách Hào Gia;
- Tên dự toán: Mua xe ô tô phục vụ công tác chung của Nhà khách Hào Gia tỉnh Lào Cai;
- Tên gói thầu Mua xe ô tô phục vụ công tác chung của Nhà khách Hào Gia tỉnh Lào Cai;
- Nguồn vốn: Ngân sách tỉnh năm 2025;
- Hình thức lựa chọn nhà thầu: Đấu thầu rộng rãi;
- Phương thức lựa chọn nhà thầu: Một giai đoạn hai một túi hồ sơ;
- Loại hợp đồng: Trọn gói;
- Thời gian thực hiện gói thầu: 10 ngày.

2. Yêu cầu về kỹ thuật

2.1. Yêu cầu về kỹ thuật chung

Nhà thầu phải chào đúng và đủ chủng loại, khối lượng hàng hóa nêu tại Bảng đề xuất về hàng hóa của nhà thầu (webform trên Hệ thống) của E- HSMT với đầy đủ thông tin cụ thể: ký mã hiệu, mã hàng, nhãn hiệu, model, năm sản xuất; cấu hình, tính năng kỹ thuật cơ bản ... thông tin phải được đối chiếu trên website chính hãng hoặc tài liệu kỹ thuật của hàng hóa. Cam kết giá dự thầu của hàng hóa đã bao gồm toàn bộ các chi phí vận chuyển/bàn giao, hướng dẫn sử dụng tới địa điểm sử dụng theo yêu cầu của Chủ đầu tư.

- Chất lượng:

+ Xe ô tô sản xuất từ năm 2024 trở lại đây, chất lượng xe mới 100%, đạt tiêu chuẩn kỹ thuật của nước sản xuất và tiêu chuẩn Việt Nam. Tiêu chuẩn khí thải theo quy định hiện hành (*Theo quy định tại Quyết định số 19/2024/QĐ-TTg ngày 15/11/2024 của Thủ tướng Chính phủ*).

+ Vỏ xe và các chi tiết được thiết kế theo tiêu chuẩn của nhà sản xuất, đạt các tiêu chuẩn hiện hành của Việt Nam.

- Tài liệu kỹ thuật trong HSDT: Nhà thầu phải cung cấp catalogue hoặc tài liệu kỹ thuật có đầy đủ nội dung chứng minh các đặc tính, thông số kỹ thuật chào thầu đối với các thiết bị nhập khẩu, ngôn ngữ sử dụng phải là Tiếng Việt, nếu là ngôn ngữ khác thì phải kèm theo bản dịch Tiếng Việt;

- Nhà thầu có trách nhiệm tư vấn kỹ thuật miễn phí cho chủ đầu tư trong việc sửa chữa thay thế phụ tùng trong toàn bộ quãng thời gian bảo hành, bảo trì.

- Nhà thầu có cam kết cung cấp dịch vụ bảo hành, sửa chữa bảo dưỡng, vật tư tiêu hao và phụ tùng thay thế trong thời hạn bảo hành kể từ ngày nghiệm thu bàn giao

- Thời gian bảo hành đối với các hàng hóa: theo tiêu chuẩn của nhà sản xuất nhưng tối thiểu 36 tháng hoặc 100.000 km tùy theo điều kiện nào đến trước, tính từ thời điểm nhà thầu nghiệm thu bàn giao cho Chủ đầu tư. Có sơ đồ kèm thuyết minh quy trình xử lý sự cố đáp ứng yêu cầu tại bảng đánh giá tiêu chuẩn kỹ thuật.

2.2. Yêu cầu kỹ thuật chi tiết:

Yêu cầu nhà thầu tóm tắt thông số kỹ thuật của hàng hóa và các dịch vụ liên quan chứng minh hàng hóa do nhà thầu chào đáp ứng các nội dung yêu cầu kỹ thuật dưới đây hoặc đáp ứng tốt hơn. Bất kỳ thương hiệu, nhãn hiệu nào nếu có trong bảng yêu cầu kỹ thuật đều mang tính chất minh họa các tiêu chuẩn chất lượng, tính năng kỹ thuật yêu cầu. Nhà thầu có thể lựa chọn dự thầu hàng hóa có nguồn gốc, xuất xứ, nhà sản xuất, thương hiệu phù hợp với điều kiện cung cấp nhưng phải đảm bảo yêu cầu có thông số kỹ thuật, tính năng sử dụng, tiêu chuẩn “tương đương” hoặc tốt hơn so với các yêu cầu cụ thể ở dưới và cung cấp tài liệu chứng minh sự đáp ứng tốt hơn của hàng hóa chào thầu so với yêu cầu của bản HSMT. Nhà thầu phải cung cấp kèm theo E-HSDT các tài liệu, hồ sơ kỹ thuật của tất cả các sản phẩm hàng hóa dự thầu do nhà thầu đề xuất và có bảng so sánh thông số kỹ thuật của hàng hóa do nhà thầu chào với thông số kỹ thuật yêu cầu tại Chương V. E-HSMT.

TT	Nội dung	Thông số kỹ thuật
I.	THÔNG SỐ KỸ THUẬT	
	Màu sắc: Đen	
	Xe ô tô con 7 chỗ ngồi, số tự động, máy xăng 2 cầu, mới 100%	
1	KÍCH THƯỚC VÀ TRỌNG LƯỢNG	
1.1	Kích thước tổng thể (Dài x Rộng x Cao)	4.840 x 1.815 x 1.835 (mm)
1.2	Khoảng cách hai cầu xe	2.800 (mm)
1.3	Khoảng cách hai bánh xe trước	1.520 (mm)
1.4	Khoảng cách hai bánh xe sau	1.515 (mm)
1.5	Bán kính quay vòng tối thiểu	5.600 (mm)
1.6	Khoảng sáng gầm xe	218 (mm)
1.7	Trọng lượng toàn tải	2.670 (kg)
2	ĐỘNG CƠ	
2.1	Loại động cơ	Xăng, 6B31 MIVEC
2.2	Hệ thống nhiên liệu	Phun xăng đa điểm điều khiển điện tử
2.3	Dung tích xylanh	2.998 (cc)
2.4	Công suất cực đại	210/6000 (PS/rpm)
2.5	Mômen xoắn cực đại	279/4000 (N.m/rpm)
3	TRUYỀN ĐỘNG VÀ HỆ THỐNG TREO	
3.1	Hộp số	Hộp số tự động 8 cấp - chế độ thể thao
3.2	Truyền động	Dẫn động 2 cầu Super Select 4WD II
3.3	Trợ lực lái	Trợ lực dầu

TT	Nội dung	Thông số kỹ thuật
3.4	Hệ thống treo trước	Độc lập, tay nhún kép, lò xo cuộn với thanh cân bằng
3.5	Hệ thống treo sau	Lò xo liên kết 3 điểm với thanh cân bằng
3.6	Kích thước lốp xe trước/sau	265/60R18
3.7	Phanh trước	Đĩa thông gió
3.8	Phanh sau	Đĩa thông gió
II	TRANG THIẾT BỊ	
1	NGOẠI THẤT	
1.1	Đèn pha	LED dạng thấu kính
1.2	Hệ thống điều chỉnh độ cao đèn chiếu sáng	Tự động
1.3	Đèn LED chiếu sáng ban ngày LED	Có
2	NỘI THẤT	
2.1	Vô lăng và cần số bọc da	Có
2.2	Nút điều khiển âm thanh trên vô lăng	Có
2.3	Chìa khóa thông minh (KOS)	Có
2.4	Khởi động bằng nút bấm (OSS)	Có
2.5	Hệ thống ga tự động	Có
2.6	Phanh tay điện và giữ phanh tự động	Có
2.7	Điều hòa nhiệt độ tự động	Hai vùng độc lập
2.8	Chất liệu ghế	Da
2.9	Ghế tài xế	Chỉnh điện - 8 hướng
2.10	Ghế hành khách trước	Chỉnh tay
2.11	Màn hình hiển thị thông tin	8inch Digital
2.12	Hệ thống âm thanh	Màn hình cảm ứng 8inch Bluetooth/Radio/Android Auto, Apple Carplay
2.13	Số lượng loa	6
3	AN TOÀN	
3.1	Túi khí an toàn	03 túi khí
3.2	Hệ thống chống bó cứng phanh (ABS)	Có
3.3	Hệ thống phân phối lực phanh điện tử (EBD)	Có
3.4	Hệ thống trợ lực phanh khẩn cấp (BA)	Có
3.5	Hệ thống cân bằng điện tử & kiểm soát lực kéo (ASTC)	Có

TT	Nội dung	Thông số kỹ thuật
3.6	Hệ thống khởi hành ngang dốc (HSA)	Có
3.7	Hệ thống cảnh báo điểm mù (BSW)	Có
3.8	Hệ thống chống tăng tốc ngoài ý muốn (UMS)	Có
3.9	Hệ thống cảnh báo phương tiện cắt ngang khi lùi (RCTA)	Có
3.10	Hệ thống hỗ trợ xuống dốc (HDC)	Có
3.11	Chế độ lựa chọn địa hình off-road	Có
3.12	Camera quan sát 360	Có
4	PHỤ KIỆN ĐI KÈM	
4.1	Cốp đóng mở điện	Có
4.2	Dán kính toàn bộ xe	Có
4.3	Camera hành trình	Có

3. Các yêu cầu khác

- Cung cấp, vận chuyển hàng hóa tới địa điểm: Nhà khách Hào Gia hoặc do Chủ đầu tư chỉ định;

- Bảo quản, vận hành thử, nghiệm thu, bàn giao hàng hóa;

- Bảo hành hàng hóa theo hợp đồng;

- Nhà thầu phải có cam kết hàng hóa cung cấp phải có xuất xứ rõ ràng, có chứng chỉ chất lượng của nhà sản xuất (C/Q), chứng nhận xuất xứ (C/O) (Áp dụng cho hàng hóa nhập khẩu).

- Có đầy đủ hồ sơ kỹ thuật nêu đầy đủ thông số kỹ thuật thiết bị; Cung cấp đầy đủ các tài liệu (Bản gốc tiếng Anh (nếu có) và bản dịch tiếng Việt có liên quan. Nhà thầu phải cung cấp trong quá trình thực hiện hợp đồng các tài liệu: Hướng dẫn vận hành (cung cấp các thông tin cần thiết cho người không quen thuộc với hàng hóa có thể hiểu biết và vận hành được); Hướng dẫn bảo trì (cung cấp kế hoạch bảo trì và phương pháp bảo trì. - Đào tạo nhân viên sử dụng xe và chuyển giao công nghệ);

- Có sơ đồ về quy trình xử lý sự cố kỹ thuật trong quá trình vận hành xe kèm thuyết minh sơ đồ cụ thể, chi tiết.

- Tiêu chuẩn hàng hóa: đạt tiêu chuẩn như đã nêu trong “Phạm vi cung cấp”.

- Cung cấp đầy đủ các phụ kiện kèm theo; vật liệu, vật tư sản xuất lắp đặt sử dụng trong việc thực hiện hợp đồng phải mới 100%, có nguồn gốc hợp lệ và cung cấp vật tư, phụ tùng thay thế đúng chủng loại.

- Nhà cung cấp phải cam kết đào tạo cán bộ kỹ thuật của Chủ đầu tư với những nội dung hướng dẫn sử dụng cơ bản sau đây:

+ Làm quen với trang thiết bị, cấu tạo, quy trình hoạt động, các yêu cầu cơ bản khi sử dụng và vận hành thiết bị thành thạo.

+ Phương pháp bảo trì, bảo dưỡng thiết bị, nhất là các bộ phận chuyên dụng và các thiết bị kỹ thuật khác.

- Có kế hoạch, quy trình, biện pháp tổ chức cung cấp, bàn giao hàng hóa, đào tạo, hướng dẫn sử dụng chuyên giao công nghệ tại địa điểm của Chủ đầu tư để đảm bảo chất lượng dịch vụ, tiến độ thực hiện của gói thầu và phù hợp với tính chất đặc thù của Chủ đầu tư theo đề xuất của Nhà thầu.

4. Kiểm tra và nghiệm thu:

Hàng hóa cung cấp cho gói thầu này phải được đơn vị trực tiếp sử dụng/chủ đầu tư kiểm tra, chạy thử theo quy định trước khi nghiệm thu đưa vào sử dụng.

- Công việc chỉ được coi là hoàn thành khi Nhà thầu nhận được biên bản nghiệm thu bàn giao đưa vào sử dụng.

- Mọi thủ tục nghiệm thu bàn giao được thực hiện theo đúng qui định của Pháp luật. Nhà thầu có quyền đưa vào trong đề xuất tài chính toàn bộ các chi phí cần thiết để đảm bảo cho mình nhận được chứng chỉ hoàn thành công việc.

- Nhà thầu bằng chi phí của mình phải chuẩn bị và nộp một số bộ hồ sơ thanh toán gồm:

+ Các tài liệu – văn bản theo quy định.

+ Biên bản kiểm tra nghiệm thu bàn giao.

Mục 2. Bản vẽ: Không có

